

Số: 01/2025/QĐST- DS

Bù Đăng, ngày 07 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 190/2023/TLST- DS ngày 20 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: ông Cao Văn T, sinh năm 1981;

Nơi cư trú: thôn O, xã M, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Trần Hồng T1, sinh năm 1981. Nơi làm việc: số 127 đường ĐT 1 khu phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

- *Bị đơn*: ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1999

Địa chỉ: thôn 2, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Hiện đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B tại thị xã C, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Nguyễn Thành L có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Cao Văn T số tiền tổng cộng là 1.000.000.000 (một tỷ) đồng, thời hạn trả tiền cụ thể như sau:

-Đợt 1: Ngày 28/01/2025 ông L có nghĩa vụ trả ông T số tiền 300.000.000 (ba trăm triệu) đồng.

-Đợt 2: Ngày 15/6/2025, ông L có nghĩa vụ trả ông T số tiền 300.000.000 (ba trăm triệu) đồng.

-Đợt 3: Ngày 01/12/2025, ông L có nghĩa vụ trả ông T số tiền 400.000.000 (bốn trăm triệu) đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Về án phí: Số tiền án phí dân sự sơ thẩm của vụ án là **21.000.000 (hai mươi một triệu) đồng**, bị đơn ông Nguyễn Thành L nhận nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND h. Bù Đăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Thị Thu Hà